

> <u>6. IP Multicast</u> > <u>HW #9: Multicast nâng cao</u> > **Phần 1: IGMP** Phần 1: IGMP 20225261 bao.kv225261@sis.hust.edu.vn Homework due May 16, 2025 23:59 +07 *Completed* 2 3 5 Question #8a6c68 6 8 9 10 1/1 point (graded) Một hệ thống multicast đang hoạt động theo sơ đồ như sau: 12 11 13 S ---> .... ---> R ---> H1 \---> H2 Nguồn phát S đang gửi multicast theo địa chỉ nhóm G đến các trạm nhận, trong đó có H1. Trạm H2 muốn tham gia nhận tin trong phiên multicast này. Đâu là hành động đúng của H2: H2 --> R: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G allow { S }] H2 --> 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G to\_ex {(S,G)}] H2 --> 224.0.0.22: | igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G allow { S }] H2 --> 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G block { S }] Submit Question #21c3b3 0.5/1 point (graded) Phát biểu nào sau đây về IGMPv3 là đúng? Nó gửi IGMP query có giá trị TTL là 1 đến nhóm các máy trạm hỗ trợ multicast (224.0.0.1). Nó chấp nhân IGMP query theo kiểu nhóm xác định (specific) mà được gửi từ trạm muốn tham gia nhóm multicast lên router thượng lưu. 🗸 Nó cho phép một trạm gửi đến gateway (có vai trò là "first hop router") một IGMP report yêu cầu nhận luồng gói tin multicast 🇱 Nó được sử dụng tại cả trạm làm việc và router, để gửi các yêu cầu tham gia hoặc rời khỏi một nhóm multicast. 🗸 Submit **1** Answers are displayed within the problem

Question #8d6d4b

Hai chế độ nào được IGMP sử dụng để quản lý thành viên của nhóm máy multicast?
preclude
join
✓ include
rendezvous
✓ exclude
leave
Submit
Question #43a9cc
0/1 point (graded)
Một hệ thống multicast đang hoạt động theo sơ đồ như sau:
S> R> H1 \ \> H2
Nguồn phát S đang gửi multicast theo địa chỉ nhóm G đến các trạm nhận, trong đó H1 và H2 là 2 trạm nhận có kết nối trực tiếp với router R.
Đâu là hành động đúng để H1 dừng nhận tin multicast đang phát trong nhóm (S,G)?
<pre>H1&gt; R: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G to_in { }]</pre>
H1> 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G to_ex {(S,G)}]
H1> 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G to_in {(S,G)}]
H1> 224.0.0.22: [igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr G to_ex { }]
×
Submit
Answers are displayed within the problem
Question #ca6f3e
3/5 points (graded)
Một hệ thống multicast đang hoạt động theo sơ đồ như sau:
S>> R1(10.10.1.1)> (10.10.1.2)R2>

S ---> R1(10.10.1.1) ---> (10.10.1.2)R2 --> ...

Dòng multicast (S,G) từ nguồn phát S vào group G được gửi đến router R1 là thượng lưu (upstream) trực tiếp đến R2 là hạ lưu (downstream). Kết nối R1 - R2 triển khai bằng đường serial địa chỉ 10.10.1.0/24, với R1 là 10.10.1.1 và R2 là 10.10.1.2. Dùng *tcpdump* để log các thông điệp IGMP giữa R1 và R2 như sau:

```
~$ sudo tcpdump -i enp0s9 proto \\igmp -nvv
 tcpdump: listening on enp0s9, link-type EN10MB (Ethernet), capture size 262144 bytes
 #1 10.10.1.1 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 allow { 192.168.1.120 }]
 #2 10.10.1.2 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 allow { 192.168.1.120 }]
 #3 10.10.1.2 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 allow { 192.168.1.120 }]
 #4 10.10.1.2 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 block { 192.168.1.120 }]
 #5 10.10.1.1 > 226.96.1.1: igmp query v3 [max resp time 1.0s] [gaddr 226.96.1.1 { 192.168.1.120 }]
 #6 10.10.1.1 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 is_in { 192.168.1.120 }]
 #7 10.10.1.2 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 block { 192.168.1.120 }]
 #8 10.10.1.1 > 226.96.1.1: igmp query v3 [max resp time 1.0s] [gaddr 226.96.1.1 { 192.168.1.120 }]
 #9 10.10.1.1 > 226.96.1.1: igmp query v3 [max resp time 1.0s] [gaddr 226.96.1.1 { 192.168.1.120 }]
 #10 10.10.1.1 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 is_in { 192.168.1.120 }]
 #11 10.10.1.2 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 to_ex { }]
 #12 10.10.1.2 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 to_in { }]
 #13 10.10.1.2 > 226.96.1.1: igmp query v3 [max resp time 1.0s] [gaddr 226.96.1.1 { 192.168.1.120 }]
 #14 10.10.1.2 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 to_in { }]
 #15 10.10.1.1 > 226.96.1.1: igmp query v3 [max resp time 1.0s] [gaddr 226.96.1.1 { 192.168.1.120 }]
 #16 10.10.1.1 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 is_in { 192.168.1.120 }]
 #17 10.10.1.1 > 224.0.0.22: igmp v3 report, 1 group record(s) [gaddr 226.96.1.1 is_in { 192.168.1.121 }]
 Câu hỏi (a):
Chọn các nhận định đúng sau đây về cây multicast (S, G):
   (S,G) = (192.168.1.120, 226.96.1.1)
(S,G) = (192.168.1.121, 226.96.1.1)
   (S,G) = (192.168.1.120, 224.0.0.22)
(S,G) = (192.168.1.121, 224.0.0.22)
 Câu hỏi (b):
Chọn các nhận định đúng về cây multicast tại R1 và R2, tại thời điểm sau dòng log #4:
    R1 và R2: đang tham gia vào cây
   R1 đang tham gia vào cây, R2 không tham gia
    R2 đang tham gia vào cây, R1 không tham gia
    R1 và R2 đều không tham gia vào cây
 Câu hỏi (c):
Tập trung khoảng thời gian từ #11 đến #14, các nhận định nào sau đây đúng về các hoạt động của R2
đã thực hiện:
   R2 muốn tham gia vào cây không xác định nguồn phát 🗸
    R2 kết thúc tham gia vào cây không xác định nguồn phát 🗸
    R2 muốn tham gia vào cây xác định nguồn phát 🗸
   R2 kết thúc tham gia vào cây xác định nguồn phát 🗸
  ×
 Câu hỏi (d):
Chọn các nhận định đúng về chế độ làm việc của R1 và R2 sau thời điểm log cuối cùng:
    R1: INCLUDE {1 nguồn phát}
   R1: INCLUDE {2 nguồn phát}
    R2: INCLUDE {1 nguồn phát}
    R2: INCLUDE {2 nguồn phát}
 Câu hỏi (e):
```

Hãy chú ý vào các thông điệp IGMP Query, chọn các nhận định đúng về mục đích của các thông điệp này:

R1 muốn biết R2 có đang tham gia cây multicast hay không?
R1 muốn biết những router downstream nào đang tham gia cây multicast 🗸
R2 muốn đăng ký tham gia cây multicats với upstream là R1